

Số: 205 /KH-THPHB

Phước Hòa, ngày 28 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2020 - 2021

Căn cứ công văn số 3415/BGDĐT-GHTH ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2020 - 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn 1228/HD-SGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện khung thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ công văn số 70/HD- PGDĐT ngày 23 tháng 10 năm 2020 về việc hướng dẫn nhiệm vụ cấp tiểu học năm học 2020 - 2021 của Phòng Giáo dục Đào tạo huyện Phú Giáo;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 và tình hình thực tế của đơn vị trong năm học 2020-2021;

Trường TH Phước Hòa B xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc của Đảng ủy, HĐND, UBND, Ban ĐDCMHS và nhất là của ngành giáo dục và đào tạo huyện nhà.
- Giáo viên trong trường phần lớn là người địa phương ở rải theo địa bàn trường quản lý thuận lợi cho việc nắm vững đối tượng học sinh huy động đến trường. Một số giáo viên có tinh thần trách nhiệm cao, tận tâm với nghề, tận tụy với công việc dạy học, không ngừng học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề về mọi mặt.
- Cơ sở vật chất khang trang, khá đầy đủ, ổn định đảm bảo phục vụ tốt cho việc dạy và học. Công tác xã hội hóa ở địa phương luôn duy trì và đạt kết quả cao.
- Nề nếp kỷ cương trong nhiều năm qua thực hiện tốt, chất lượng giáo dục được duy trì khá ổn định.

2. Khó khăn

- Tình hình đời sống kinh tế của nhiều PHHS còn nhiều khó khăn, nhiều gia đình học sinh sinh sống tạm trú làm ăn theo mùa vụ nên sĩ số học sinh thường hay biến động, việc quan tâm đến con em của PHHS còn hạn chế.
- Một số ít giáo viên có trình độ đào tạo trung cấp sư phạm lại do tuổi đời và hạn chế về sức khỏe nên không thể tham gia học tập nâng cao trình độ.
- Năng lực giáo viên chưa thực sự đồng đều; một số giáo viên năng lực, hiệu quả trong giảng dạy chưa tương xứng với trình độ đào tạo, vẫn còn giáo

viên khá lúng túng khi sử dụng các phương tiện hiện đại, UDCNTT trong giảng dạy.

- Một số ít CB-GV-NV chưa thật sự tự giác, chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ. Sự phối hợp, hợp tác cùng nhau gánh vác để hoàn thành nhiệm vụ chung của một số bộ phận CB-GV-NV chưa tốt.

II. PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG

1. Tình hình huy động trẻ ra lớp

- Số trẻ 6 tuổi trong địa bàn: 141/141 em, đã chuyển đi nơi khác: 2 em
- Tổng số trẻ 6 tuổi vào lớp 1/ tổng số trẻ 6 tuổi trong địa bàn (Bao gồm cả diện thường trú, tạm trú, vắng lai) là: 153/153 – tỷ lệ: 100%
- Số trẻ đến học trái tuyến: 7 em (Tân Long: 3 em; Phước Hoà A: 4 em).
Tổng số trẻ 6 tuổi hiện học tại trường: 160 em.
- Số trẻ 7 tuổi học lớp 1: 12 em (Nơi khác chuyển đến)
- Học sinh lưu ban: 5 em
Tổng số học sinh lớp 1: 177 em

2. Tình hình phát triển số lượng

| Nội dung | Khối 1 | Khối 2 | Khối 3 | Khối 4 | Khối 5 | Tổng cộng |
|-------------|--------|--------|--------|--------|--------|------------|
| Tổng số lớp | 5 | 4 | 4 | 3 | 3 | 19 |
| Tổng số HS | 177 | 136 | 133 | 100 | 94 | 640 |
| Nữ | 92 | 68 | 71 | 42 | 37 | 310 |
| Lưu ban | 5 | 0 | 0 | 1 | 0 | 6 |
| Tuyển mới | 172 | 6 | 6 | 3 | 3 | 190 |
| Dân tộc | 9 | 1 | 4 | 4 | 0 | 18 |
| Khuyết tật | | 1 | 2 | 3 | 3 | 9 |
| HS khó khăn | 14 | 13 | 12 | 9 | 9 | 57 |
| Bán trú | 132 | 104 | 103 | 81 | 73 | 493 |

+ Tình hình thực hiện lớp bán trú, lớp 2 buổi/ ngày

- Lớp 2 buổi/ ngày: 19 lớp/640hs/ 310nữ (100%).
- Lớp 2 buổi/ngày có bán trú: 19 lớp/493 em

3. Đội ngũ cán bộ - giáo viên

- Tổng số: 41/33 nữ

Trong đó biên chế: 39, hợp đồng ngắn hạn: 01 y tế - CTĐ, 1 giáo viên), cụ thể:

- + Ban giám hiệu: 02;
- + Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 32đ/c (GV dạy lớp: 23; Anh văn: 03; Hát nhạc: 01; Mỹ thuật: 01; Thể dục: 02; Tin học: 01).
- + TPT Đội: 01; Y tế - CTĐ, Thủ quỹ: 1; TV-TB, CNTT: 01; KT-VT: 01;
- + Bảo vệ - phục vụ: 04.
- Trình độ chuyên môn: (không tính 3 bảo vệ, 1 phục vụ).
- + BGH: ĐHSP: 2/2.
- + GV dạy lớp 32, trong đó: - ĐH: 25/32 - CĐ: 5/32 - Trung cấp: 2/32
- + Nhân viên hành chính 4, trong đó: - ĐH: 1/4 - CĐ: 2/4 - Trung cấp: 1/4

- Trình độ văn hóa: Tốt nghiệp cấp 3: 39/39 (Không tính 3 bảo vệ; 1 phục vụ)
- Trình độ Tin học: A: 25 – B: 8 – CD: 2 – DH: 1 – CNTTNC: 01 - chưa có chứng chỉ: 0 (không tính 3 bảo vệ, 1 phục vụ).
- Trình độ ngoại ngữ: A: 15 – B: 18 – CD: 0 – DH: 3 – Bậc 3/6: 01. Chưa có chứng chỉ: 0 (không tính 3 bảo vệ, 1 phục vụ).
- TS Đảng viên trong trường: 16/13 nữ (chính thức: 15; dự bị: 01)

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Năm học 2020-2021 là năm học thực hiện nhiệm vụ kép: vừa tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 vừa thực hiện kế hoạch dạy học đảm bảo hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương, tăng cường các hình thức dạy học trực tuyến.

2. Tăng cường cơ sở vật chất (CSVC); rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục để xây dựng trường lớp đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả CSVC để thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học (GDTH) là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Năm học đầu tiên triển khai CTGDPT cấp tiểu học (CTGDPT 2018) đối với lớp 1; thực hiện các nội dung đổi mới chương trình, sách giáo khoa (SGK) bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình; chuẩn bị các điều kiện triển khai đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022. Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học từ lớp 2 đến lớp 5 (CTGDPT 2006).

4. Đảm bảo đội ngũ giáo viên (GV) và cán bộ quản lý (CBQL), chuẩn hóa trình độ đào tạo, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng GV, CBQL giáo dục giúp thực hiện tốt CTGDPT và nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục và quản trị nhà trường; chú trọng công tác quản lý, quản trị trường học; tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của địa phương, của đơn vị.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện chương trình giáo dục

1.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Nội dung

*** Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1:**

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế và đảm bảo mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt theo CTGDPT 2018; tổ chức dạy học lớp 1 theo các văn bản

hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT và Sở GDĐT ban hành¹.

Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương lớp 1², trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của CTGDPT2018.

Tham dự các lớp bồi dưỡng GV và CBQL về thay SGK và thực hiện CTGDPT 2018 theo quy định.

*** Tiếp tục thực hiện CTGDPT 2006 từ lớp 2 đến lớp 5:**

Trên cơ sở CTGDPT 2006, Phòng GDĐT giao quyền chủ động cho các trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 2 đến lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS³.

Xây dựng kế hoạch giáo dục một cách hợp lý đảm bảo đầy đủ mục tiêu giáo dục tiểu học. Phân bổ các nội dung giáo dục bắt buộc và lựa chọn các nội dung tự chọn phù hợp với nhu cầu của HS và điều kiện của nhà trường, địa phương giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập theo yêu cầu cần đạt của chương trình góp phần hoàn thành mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

Sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học hợp lý theo các chủ đề; rà soát, tinh giản các nội dung không phù hợp. Lưu ý không cắt xén cơ học mà tập trung đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, hiệu quả, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu GDTH.

*** Nghiên cứu, tổ chức thực hiện việc lựa chọn SGK lớp 2⁴** và tham gia tập huấn sử dụng SGK đầy đủ. Xây dựng kế hoạch thực hiện việc bảo đảm SGK⁵, bổ sung CSVC, trang thiết bị dạy học; huy động các nguồn lực hỗ trợ SGK cho HS thuộc đối tượng chế độ chính sách, hộ nghèo, dân tộc thiểu số,...Góp ý biên soạn, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương lớp 2 theo lộ trình.

¹Theo hướng dẫn tại CV số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT và CV số 2330/SGDĐT-GDTH ngày 04/11/2019 của Sở GDĐT, Hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 năm học 2020-2021; CV số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ GDĐT, Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học.

²Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH, ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT, Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học.

³Theo hướng dẫn tại CV số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017, Hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho HS từ năm học 2017 – 2018.

⁴Theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn SGK trong cơ sở GDPT.

⁵ Lưu ý thực hiện nghiêm Công văn số 3401/BGDĐT-GDTH ngày 04/9/2020 về việc trang bị SGK và tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

* **Thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Công văn chỉ đạo của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, dạy trước chương trình lớp 1, chạy trường, chạy lớp; tinh giản các cuộc thi dành cho GV và HS⁶.**

* **Nghiên cứu, tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến, các mô hình giáo dục hiện đại có thể đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường theo tình hình thực tế phù hợp với mục tiêu giáo dục và điều kiện hiện có về cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.**

b) Biện pháp

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp điều kiện thực tế trên cơ sở đảm bảo mục tiêu, nội dung yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện CTGDPT đối với lớp 1 một cách chủ động, linh hoạt, chú trọng vào nội dung trọng tâm, yêu cầu cần đạt, tránh gây quá tải đối với học sinh.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 để có biện pháp quản lý, chỉ đạo kịp thời nhằm khắc phục những hạn chế, khó khăn trong việc tổ chức thực hiện chương trình, đảm bảo 100% học sinh có đủ sách giáo khoa, đồ dùng phục vụ học tập.

- Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng năng lực chuyên môn, phương pháp tổ chức giảng dạy chương trình GDPT 2018 đối với các giáo viên được phân công giảng dạy lớp 1.

- Tăng cường kiểm tra công tác triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và chuẩn bị cho các lớp tiếp theo.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn 4612/BGDĐT-GDTH, cụ thể:

+ Từng bộ phận, cá nhân cần xây dựng kế hoạch đảm bảo đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; tổ chức các hoạt động giáo dục tự chọn phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày.

+ Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh.

+ Tổ chức có hiệu quả các hoạt động thực hành, trải nghiệm sáng tạo; kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

+ Thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung văn hóa giao thông, Kỹ năng sống; Hoạt động trải nghiệm, ... trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

+ Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục, rà soát, lược bớt những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, tập trung đổi mới cách thức tổ

⁶Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013, chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014, Chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; CV số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 Khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp.

chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả, chú trọng hướng dẫn phương pháp tự học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng học tập của học sinh.

1.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

a) Nội dung

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học.

Chủ động sắp xếp nội dung dạy học phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột⁷, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới⁸. Khuyến khích GV vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, sơ đồ tư duy... để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học⁹.

Ứng dụng tốt CNTT trong quản lý và giảng dạy, nhất là việc soạn giảng bằng giáo án điện tử, sử dụng thành thạo chương trình Power Point, ứng dụng hiệu quả phần mềm hỗ trợ soạn giảng, khai thác và sử dụng hiệu quả bảng tương tác thông minh trong tổ chức dạy học.

b) Biện pháp

Quản lý, chỉ đạo linh hoạt, sáng tạo các mô hình, phương pháp dạy học tích cực như: mô hình trường học mới; thư viện thân thiện, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo... một cách linh hoạt, phù hợp và hiệu quả.

Chuyên mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất học sinh. Ưu tiên tổ chức dạy học theo hướng hoạt động trải nghiệm đối với các nội dung bài học, môn học phù hợp nhằm phát huy tối đa năng lực học tập, khả năng tự học, sáng tạo của học sinh, chú trọng việc vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống cho học sinh. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để học sinh tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực.

⁷Theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác.

⁸Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở.

⁹Theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 938/SGDDĐT-GDTH ngày 17/6/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn đối với cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

Chỉ đạo giáo viên chủ động sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy theo chủ đề hoặc theo nhóm các bài dạy thích hợp thực tiễn để vận dụng tốt vào dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới. Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, bản đồ tư duy, ... vào dạy học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục

Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen tốt giúp hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục nhận thức về quyền trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tai nạn thương tích; bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông,...

Chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên về năng lực, kỹ năng sử dụng các phương tiện hiện đại, UDCNTT trong giảng dạy. Hướng dẫn, chỉ đạo các tổ khối nghiên cứu, xây dựng ngân hàng tài nguyên đồ dùng dạy học điện tử để phục vụ giảng dạy. Tổ chức các nhóm tư vấn về kỹ thuật, nhóm tư vấn về chuyên môn để hỗ trợ kịp thời cho giáo viên trong việc sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong năm học, tập trung tìm hiểu, nghiên cứu các nội dung trong chương trình để xác định nội dung cần sinh hoạt chuyên môn. Tổ chức thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo 4 bước được hướng dẫn tại Công văn 938/SGDĐT-GDTH ngày 17/6/2020.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ, khuyến khích phong trào tự học, tự rèn của giáo viên, khai thác tối đa nội lực của mọi giáo viên. Tích cực tham mưu bổ sung, mua sắm các trang thiết bị, ĐDDH phục vụ tốt cho việc áp dụng phương pháp tích cực.

Sử dụng tốt các nguồn lực để tổ chức kịp thời, đầy đủ và sáng tạo các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu đề ra.

1.3. Đổi mới đánh giá học sinh

a) Nội dung

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo hướng dẫn tại Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 đối với học sinh lớp 2, 3, 4, 5.

Đối với lớp 1 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 được đánh giá theo quy định tại Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đánh giá chính xác, khách quan, thực chất, chú trọng công tác theo dõi, đánh giá thường xuyên.

Khen thưởng học sinh đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; thành tích khen thưởng phải được thể hiện rõ ràng, tránh khen thưởng tràn lan gây bức xúc cho phụ huynh học sinh và dư luận. Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh ngòai nhằm lớp.

b) Biện pháp

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, chế độ báo cáo và triển khai trong cuộc họp hội đồng sư phạm. Trong đó cần chú trọng tăng

cường kiểm tra công tác đánh giá thường xuyên của giáo viên đối với học sinh. Sau khi kiểm tra cần phân tích nguyên nhân, đưa ra những định hướng khắc phục hợp lý để giúp người được kiểm tra điều chỉnh kịp thời.

Tiếp tục tập huấn nâng cao năng lực ra đề kiểm tra định kì theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ GDĐT và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 về ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học đảm bảo đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác đánh giá học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách; dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và đổi mới phương pháp dạy học.

Khi tổ chức dạy học trực tuyến cần lưu ý kết quả học tập trực tuyến phải được đánh giá chính xác, khách quan và theo các quy định của Bộ GDĐT về đánh giá HS.

Tiếp tục thực hiện phong trào “Học điều tốt, làm điều hay” (theo chuyên đề mô hình tích điểm A do SGDDĐT triển khai) để hỗ trợ trong giáo dục và đánh giá học sinh nhằm khuyến khích học sinh tích cực thực hiện tốt các nội quy, quy định trường, lớp, thúc đẩy sự phát triển, hình thành nhân cách, ý thức công dân ngay từ bé cho học sinh.

Chỉ đạo giáo viên xây dựng nhiều hình thức thi đua dạy và học, tuyên dương khen thưởng kịp thời, thỏa đáng.

1.4. Nâng cao chất lượng dạy học Tin học, ngoại ngữ

a) Nội dung

*** Dạy học Tiếng Anh:**

Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh cho HS lớp 1 từ tuần 10 của năm học, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018. Tiếp tục thực hiện chương tiếng Anh lớp 2 hiện hành theo kế hoạch của địa phương. Khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

Tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, 4, 5 và 2 tiết/tuần đối với lớp 1,2.

SGK và tài liệu tham khảo lớp 1 thực hiện theo danh mục SGK đã được Bộ GDĐT ban hành; đối với lớp 2 đến lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích GV sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ I.

Bảo đảm các yêu cầu về giáo viên theo quy định của Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học. Tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực ngôn ngữ và phương pháp dạy học cho đội ngũ giáo viên.

*** Dạy môn Tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục tin học:**

Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020¹⁰. Có giải pháp phù hợp đảm bảo HS ở tất cả các điểm trường đều được học Tin học.

Đảm bảo 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học. Tổ chức cho học sinh lớp 1, 2 được làm quen với tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu của học sinh.

Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo “hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh”.

b) Biện pháp

Đảm bảo điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất dạy học ngoại ngữ theo quy định, tăng cường khai thác hết các tính năng của thiết bị hiện đại nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

Chỉ đạo giáo viên dạy Tiếng Anh ngay từ đầu năm xây dựng các biện pháp tổ chức dạy học nhằm kích lệ, động viên, tạo tình huống gây hứng thú cho học sinh học tập. Chú trọng việc rà soát, phân tích kết quả học tập, phân nhóm học sinh để có biện pháp, nội dung dạy học phù hợp cho từng đối tượng học sinh, hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, xây dựng đội ngũ nòng cốt làm nền tảng giúp đỡ và tuyên truyền tinh thần học tập cho học sinh trong lớp.

Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phòng trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh...

Bảo đảm các yêu cầu về GV theo quy định để dạy tiếng Anh cấp Tiểu học. Chú ý chất lượng đạt chuẩn; tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực tiếng Anh và phương pháp dạy học cho đội ngũ GV.

Đảm bảo điều kiện tối thiểu về CSVC theo qui định, tăng cường khai thác hết các tính năng nhằm nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh.

Tích cực tham mưu kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Có giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2 từ học kỳ 2 theo tình hình thực tế của nhà trường về điều kiện đội ngũ và cơ sở vật chất nhằm phát hiện và bồi dưỡng năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh.

¹⁰Theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho HS từ năm học 2017 - 2018. Công văn 3013/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình - sách dạy học tin học cấp tiểu học từ năm học 2017- 2018. Công văn 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy môn Tin học và tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học năm học 2019- 2020.

Tham mưu với cơ quan có thẩm quyền xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện CSVN, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ GV đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT để tổ chức dạy học Tin học theo CTGDPT 2018.

1.5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số

a) Nội dung

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại phù hợp với trẻ khuyết tật; và thực hiện thiết lập hồ sơ học sinh khuyết tật đúng quy định Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH, Luật người khuyết tật 2010 và giáo dục hòa nhập đúng theo Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT.

Căn cứ hướng dẫn của Bộ GDĐT ban hành kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 bộ phận chuyên môn xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật của nhà trường.

Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học

b) Biện pháp

Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật đầy đủ, kịp thời, đúng quy định đảm bảo quyền lợi cho trẻ em khuyết tật.

Tăng cường tuyên truyền vấn đề giáo dục hòa nhập; xét miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, hòa nhập cuộc sống; tham mưu với các cấp có thẩm quyền thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục. Tổ chức các trò chơi học tập, hoạt động giao lưu: thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”...; sử dụng hiệu quả phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết... giúp học sinh dân tộc thiểu số nâng cao năng lực giao tiếp.

Tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện chính sách đối với các học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, khích lệ học sinh chuyên cần tới trường, đảm bảo quyền bình đẳng của học sinh giữa các vùng miền. Tăng cường các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ các em học tập.

1.6. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh.

a) Nội dung

Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học phù hợp với thực tiễn và tâm lý học sinh. Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế của học sinh.

Tăng cường tổ chức các hoạt động tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tích hợp vào các hoạt động nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, phòng tránh xâm hại, tai nạn thương tích, đuối nước, ..., ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; tự chăm sóc sức khỏe, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19, ... cho học sinh.

Thực hiện triển khai mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị một cách linh hoạt và hiệu quả nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học.

Rà soát, bổ sung các thiết bị, tài liệu đảm bảo các tiêu chí quy định của Thư viện tiên tiến. Lập hồ sơ đề nghị kiểm tra công nhận lại Thư viện Tiên tiến.

Tuyên truyền và xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường cũng như trong cộng đồng, lồng ghép các nội dung và tích hợp trong chương trình giáo dục phổ thông mới nhằm tích hợp các nội dung kiến thức theo định hướng đổi mới giáo dục trong giai đoạn mới.

b) Biện pháp

Chủ động xây dựng và triển khai dạy học trực tuyến đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng nội dung dạy học theo quy định, phù hợp với kỹ năng của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm lý học sinh. Khi thực hiện phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, an ninh mạng, ... Tiếp tục triển khai dạy học qua internet, trên truyền hình theo hướng dẫn tại công văn 1061/BGDĐT-GHTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT.

Tổ chức tốt các hoạt động NGLL theo chủ đề, chủ điểm, giao lưu, trong đó chú trọng các hoạt động trải nghiệm, tổ chức các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống như các hoạt động tết sum vầy, trò chơi dân gian, khoa học vui, du lịch sinh thái, về nguồn, đền ơn đáp nghĩa, tham quan trải nghiệm tại các cơ sở kinh tế, lao động sản xuất, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương..... nhằm tạo cơ hội cho các em tham gia tích cực, tự giác vào các hoạt động xã hội, nâng cao kỹ năng sống, giáo dục truyền thống dân tộc, lòng yêu quê hương, đất nước, hướng về cội nguồn truyền thống dân tộc.

Tổ chức các hoạt động lao động tự phục vụ, rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích, đuối nước, ... ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe.

Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Y tế trong nhà trường. Giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn và chăm sóc sức khỏe bản thân, hiểu và biết phòng tránh các bệnh dịch. Tổ chức những buổi sinh hoạt chuyên đề, hội thi,

tham quan giúp các em mở rộng kiến thức. Tuyên truyền, vận động các bậc CMHS và các em học sinh tham gia bảo hiểm y tế 100%.

Đẩy mạnh hoạt động Đội, Sao nhi đồng, nâng cao chất lượng sinh hoạt cả về nội dung lẫn hình thức. Xây dựng có hiệu quả chương trình rèn luyện Đội viên. Giáo dục tốt phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm cao trong mọi công tác, ý thức tổ chức kỷ luật cao trong mọi công tác, tinh thần đoàn kết tốt.

Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên thư viện; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Đổi mới hoạt động thư viện về cách thức tổ chức, tạo điều kiện cho học sinh dễ dàng tiếp cận với sách, truyện thiếu nhi. Tổ chức các hoạt động giao lưu giáo viên, cán bộ thư viện để chia sẻ kinh nghiệm; tổ chức ngày hội đọc sách có sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về việc xây dựng văn hóa đọc cho học sinh.

Tiếp tục củng cố, giữ vững và nâng cao chất lượng thư viện tiên tiến, tủ sách dùng chung, tủ sách pháp luật, tủ sách đạo đức theo các quy định của ngành. Phát huy hiệu quả cho hoạt động của thư viện, tham mưu tăng cường các đầu sách, bản sách mới cho thư viện. Xây dựng mô hình “thư viện xanh, thư viện thân thiện” để phát triển phong trào đọc trong giáo viên và học sinh. Sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy và học, cố gắng làm nhiều đồ dùng dạy học phục vụ giảng dạy, mỗi giáo viên cần làm 2 đồ dùng mới/ năm.

1.7. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú cho học sinh

a) Nội dung

Duy trì tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; sắp xếp thời khóa biểu một cách linh hoạt và khoa học, đảm bảo hợp lý giữa nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường thể hiện qua thời khóa biểu và lớp linh hoạt; học sinh tham gia học tập phải đạt được chuẩn kiến thức kỹ năng yêu cầu của chương trình.

Triển khai thực hiện Chương trình dạy học đối với lớp 1 theo quy định tại Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT đảm bảo cơ sở vật chất, đội ngũ để thực hiện dạy học chương trình 2 buổi/ngày.

Đảm bảo thực hiện tốt thời khóa biểu linh hoạt để bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành mục tiêu bài học, môn học; dạy học các môn học tự chọn, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm...

Tài liệu dạy học buổi 2 thực hiện theo hướng dẫn tại công văn 991/SGDĐT-GDTH ngày 23/6/2020 của Sở GDĐT Bình Dương về hướng dẫn thực hiện danh mục sách và tài liệu học tập, hồ sơ quản lý cấp tiểu học phục vụ

năm học 2019– 2020. Ngoài ra, các giáo viên chủ động lựa chọn tài liệu sẵn có trong thư viện phù hợp với chương trình và tình hình học tập của học sinh để chọn lọc nội dung dạy học buổi 2.

Phối hợp với phụ huynh HS để tổ chức tốt bán trú cho học sinh, đảm bảo tuyệt đối vệ sinh, an toàn thực phẩm theo các văn bản quy định của Bộ y tế. Tiếp tục thực hiện Công văn số 576/BGDĐT-CTHSSV ngày 16 tháng 02 năm 2017 về việc triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” để xây dựng thực đơn hàng ngày cho học sinh.

b) Biện pháp

Giao phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chủ động trong việc xây dựng kế hoạch thực hiện, có biện pháp theo dõi, đánh giá thường xuyên sự tiến bộ của học sinh từng lớp, ở từng thời điểm cụ thể nhằm kịp thời có biện pháp điều chỉnh thích hợp để nâng cao chất lượng các lớp.

Chú ý trong việc sắp xếp phân công giáo viên hợp lý trong việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với lớp 1 nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục.

Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn, nội dung kế hoạch, ngày giờ công, công tác chủ nhiệm lớp, nhất là đối với các lớp linh hoạt. Tổ chức kiểm tra đánh giá tốt việc thi đua “Nói không với tiêu cực thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” “Nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo và ngòai nhằm lớp”, việc xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Quản lí, chỉ đạo, kiểm tra việc sử dụng, khai thác tài liệu dạy học trong buổi 2 nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục KNS, giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá, trải nghiệm thực tế...sử dụng tối đa các môi trường giáo dục, thư viện xanh, thư viện thân thiện để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục cho học sinh.

Tổ chức các câu lạc bộ sinh hoạt như: câu lạc bộ TDTT, Mỹ thuật, ... nhằm phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu, nâng cao chất lượng các phong trào TDTT – VHVN.

Tổ chức các sân chơi, giao lưu như: Đố vui để học (khối 4, 5), Em là nhà toán học nhỏ tuổi (Khối 3, 4, 5), Olympic tiếng Anh (Khối 3, 4, 5), Tiếng Việt của chúng em, trò chơi dân gian, Ngày tết của em, (Toàn trường),... nhằm tạo sân chơi cho các em được trải nghiệm, được học hỏi để nâng cao kiến thức, phát triển năng lực. Giao quyền cho Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh theo từng thời điểm cụ thể, Tổng phụ trách Đội tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong năm học và kế hoạch cụ thể hàng tháng để tạo nhiều sân chơi cho học sinh được trải nghiệm, được rèn Kỹ Năng sống, được phát triển năng lực, phẩm chất giúp nhà trường phát hiện và có kế hoạch để bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Thực hiện tốt công tác quản lý bán trú, thực hiện tốt các điều kiện quy định về ATVSTP theo Thông tư số 08/2008/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 8/7/2008 của BYT và BGDĐT về việc hướng dẫn công tác đảm bảo ATVSTP trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 Quy định về

điều kiện VSATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố; Nghị định số 178/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 Quy định về xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

Tăng cường công tác tuyên truyền, trao đổi thông tin, giúp phụ huynh học sinh hiểu ý nghĩa của việc thực hiện bữa ăn học đường theo thực đơn được xây dựng từ phần mềm, dự báo cho cha mẹ học sinh những khó khăn khi thay đổi nhu cầu ăn uống của con em trong thời gian đầu triển khai thực hiện nhằm tạo được sự đồng thuận cao từ nhân dân.

2. Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

2.1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

a) Nội dung

Thực hiện tốt hơn nữa quyền chủ động của nhà trường; thực hiện tốt quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế; về quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định, sai mục đích trong nhà trường.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học.

Thực hiện chế độ hội họp khoa học, đúng Điều lệ trường tiểu học, đổi mới nội dung và hình thức các buổi họp Hội đồng sư phạm trên tinh thần thân thiện, cởi mở, phát huy tính dân chủ, huy động trí tuệ tập thể nhằm xây dựng được những giải pháp phù hợp, hiệu quả phục vụ kế hoạch phát triển của đơn vị.

Quản lý chỉ đạo việc thực hiện hồ sơ trường, hồ sơ chuyên môn của giáo viên theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học và theo chỉ đạo của ngành. Ngay từ đầu năm học, các đơn vị chỉ đạo thiết lập các loại hồ sơ giáo viên, hồ sơ tổ khối, hồ sơ quản lý chuyên môn, biểu mẫu đầy đủ, kịp thời; bố trí các khu vực lưu trữ hồ sơ, công khai thông tin an toàn, khoa học.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết *"nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục"*.

b) Biện pháp

Củng cố, xây dựng tốt trật tự, kỷ cương, chống tiêu cực trong nhà trường; xây dựng cụ thể nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Tăng cường công tác bồi dưỡng chính trị, tư tưởng, phát triển công tác xây dựng Đảng trong nhà trường. Vận động việc học làm và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện *"Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo*

đức, tự học và sáng tạo”. Tích cực tự học và phát huy kỹ năng sư phạm, sáng tạo trong công tác dạy học.

Tích cực tham mưu tăng cường đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, sử dụng hiệu quả mọi nguồn vốn đảm bảo phục vụ tốt hơn nữa cho giảng dạy và học tập.

Tích cực tham mưu đầu tư các trang thiết bị cần thiết cho dạy và học. Đầu tư bổ sung và hoàn chỉnh các công trình, hoàn chỉnh việc bố trí, sắp xếp CSVC khoa học. Đáp ứng việc xây dựng môi trường trường học thân thiện.

Ứng dụng CNTT để tổ chức các cuộc họp, sinh hoạt chuyên môn, trao đổi thông tin đảm bảo kịp thời, tiết kiệm thời gian.

Thực hiện nghiêm túc việc quản lý tài chính trong và ngoài ngân sách theo đúng quy định; thu chi có đầy đủ hồ sơ, đúng hạn mục, đúng quy định. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và xử lý các trường hợp đề ra các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định, sai mục đích trong nhà trường.

Quản triệt và thực hiện có hiệu quả việc thực hành tiết kiệm kinh phí, chống lãng phí. Xây dựng tốt quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020. Hàng tháng đối chiếu kinh phí và công khai tài chính trước HĐSP trường.

Thực hiện tốt công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và công khai ngân sách theo Thông tư 61/2016/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính “Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ”. Đa dạng và linh hoạt các hình thức công khai, đảm bảo các thông tin công khai được rộng rãi và tạo điều kiện để người dân tiếp cận thông tin thuận tiện nhất.

Nghiêm túc thực hiện những quy định về hồ sơ sổ sách trong nhà trường; thường xuyên cập nhật đầy đủ kịp thời sổ sách hành chính, chuyên môn, thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn số 1962/SGDĐT-TTr ngày 21/10/2016 V/v hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ trường học nhằm phát hiện và điều chỉnh kịp thời những hạn chế, tồn tại, đồng thời đánh giá được hiệu quả công tác của từng cá nhân, bộ phận để làm cơ sở cho việc đánh giá thi đua cuối năm.

Thực hiện nghiêm túc công tác kế hoạch hóa công tác thi đua trong từng thời gian, từng nội dung công việc. Xây dựng hoạt động gắn bó chặt chẽ giữa 3 bên: Chính quyền – Công Đoàn - Đoàn Đội.

Vận dụng hiệu quả các chương trình hỗ trợ quản lý của ngành đã hướng dẫn: Pemis, Vmis, Emis, Misa, EQMS...

2.2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

a) Nội dung

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ GV, CBQL giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp GV¹¹, chuẩn hiệu trưởng¹² thực chất, khách quan;

Rà soát cơ cấu đội ngũ GV theo môn học, hoạt động giáo dục; có kế hoạch hợp đồng GV bảo đảm số lượng và chất lượng, nhất là các môn Tin học, Tiếng Anh, Mĩ thuật, Âm nhạc, Giáo dục thể chất đáp ứng yêu cầu triển khai CTGDPT2018.

Tổ chức rà soát, và xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng GV tiểu học chưa đáp ứng trình độ chuẩn theo lộ trình¹³; tổ chức BDTX đội ngũ GV và cán bộ QLGD đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và thực hiện CTGDPT 2018 gắn với thực tiễn của địa phương¹⁴. Bồi dưỡng nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với GV tiểu học; ...

b) Biện pháp

Phân công nhiệm vụ, sắp xếp đội ngũ hợp lý, đúng năng lực, phát huy có hiệu quả công tác dân chủ hóa trong trường học và phát huy tối đa khả năng chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên.

Chủ động tham mưu xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học cho những năm tiếp theo.

Rà soát chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Luật Giáo dục năm 2019 để xây dựng kế hoạch theo lộ trình để cử giáo viên học tập, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ theo quy định. Tạo mọi điều kiện thuận lợi giúp giáo viên tiếp tục tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Tổ chức tốt việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo quy định tại Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019.

Tăng cường việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề chuyên môn. Nâng cao chất lượng thao giảng dự giờ, đúc rút kinh nghiệm giờ dạy. Bố trí giáo viên dạy giỏi, giáo viên có kinh nghiệm hướng dẫn, bồi dưỡng giáo viên còn lại trong tổ khối.

Tạo lập môi trường nhà trường thật sự thân thiện với toàn thể CB, GV, NV, HS và cộng đồng xã hội, cuốn hút mọi thành viên trong nhà trường, gắn bó như mái nhà gia đình của mình.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra nề nếp, kỉ cương trường học; xử lý nghiêm giáo viên, nhân viên, người lao động có hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, hành vi bạo hành thể chất, tinh thần học sinh.

¹¹ Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định Chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT.

¹² Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDPT.

¹³ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

¹⁴ Theo quy định tại Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 ban hành Quy chế BDTXGV, CBQLCSGD mầm non, cơ sở GDPT và GV trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTXCBQL cơ sở GDPT; Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình BDTXGV cơ sở GDPT.

Đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng khuyến khích, động viên các cá nhân hăng hái thi đua lập thành tích trong lao động, đảm bảo nguyên tắc công bằng, dân chủ; bảo đảm tính chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch, rõ ràng, hợp lý trên cơ sở coi trọng việc phát hiện, lựa chọn các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng. Phát hiện, xây dựng, tôn vinh và nhân rộng nhân tố mới, những điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt” phải được đặc biệt coi trọng; quan tâm lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời nhằm tạo động lực và đòn bẩy phấn đấu cho các cán bộ, công chức, viên chức, tạo sự thống nhất về tư tưởng trong việc tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

2.3. Tổ chức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021-2022.

Triển khai kế hoạch tập huấn cho CBQL và GV thực hiện CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của ngành, của đơn vị các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020¹⁵. Thực hiện quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ CBQL cơ sở GDPT cốt cán và GV cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng CBQL cơ sở GDPT và GV đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường.

Xây dựng kế hoạch tổ chức và tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

Xây dựng kế hoạch phân công giáo viên dạy lớp 2 năm học 2021 – 2022, tổ chức cho giáo viên được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về Chương trình giáo dục phổ thông 2018, hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 2 do Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2021-2022.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

3. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đảm bảo thuận lợi cho học sinh đến trường

Triển khai rà soát thực trạng cơ sở vật chất, tình hình đội ngũ, quy hoạch mạng lưới trường lớp để tham mưu sắp xếp cơ cấu tổ chức đảm, bảo tốt công tác giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân đảm bảo các yêu cầu

¹⁵. Theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng GV cốt cán và CBQL cơ sở GDPT cốt cán để thực hiện công tác BDTXGV, CBQL cơ sở GDPT; Kế hoạch số 41/KH-BGDĐT ngày 22/01/2020 của Bộ GDĐT Kế hoạch bồi dưỡng GV, CBQL cơ sở GDPT, giảng viên sư phạm chủ chốt, giảng viên quản lý giáo dục chủ chốt năm 2020.

nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện xây dựng kế hoạch, lộ trình phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường.

4. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

4.1. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

a) Nội dung

Thực hiện tốt cuộc vận động NTDDĐTĐT, huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp Một, đảm bảo không có học sinh nghỉ bỏ học.

b) Biện pháp

Xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động cụ thể, sát với thực tế, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, bám sát địa bàn được phân công để theo dõi, chỉ đạo, vận động học sinh ra lớp hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong thời gian sớm nhất.

Phân công giáo viên phụ trách phối hợp với ban điều hành các ấp, công an xã đến từng hộ gia đình để thực hiện công tác điều tra, rà soát trẻ ra lớp trong địa bàn (kể cả những em có hộ khẩu thường trú và tạm trú) để có số liệu chính xác, đúng thực tế. Hoàn thành công tác điều tra trong tháng 3/2021.

Tổ chức rà soát nắm vững số học sinh có nguy cơ nghỉ, bỏ học; xác định nguyên nhân, đề ra giải pháp phù hợp nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng học sinh nghỉ, bỏ học;

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân thông qua đài phát thanh xã, băng rôn tuyên truyền và các thông tin niêm yết tại trường, gửi thông tin tuyên truyền đến các ban điều hành ấp, kết hợp công tác tuyên truyền của giáo viên trong học sinh và phụ huynh học sinh..

Xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tổ chức vận động các đơn vị, các tổ chức kinh tế, các nhà hảo tâm hỗ trợ quà, học bổng giúp đỡ học sinh nghèo đến lớp.

4.2. Xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục.

a) Nội dung

Duy trì và nâng cao chất lượng của trường tiểu học đạt chuẩn chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia mức độ 2 từ năm 2017 đến 2020.

Xây dựng kế hoạch đề nghị kiểm tra công nhận trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2022.

b) Biện pháp

Tập trung các nguồn lực để xây dựng và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Quan tâm tu bổ, mua sắm bổ sung trang thiết bị cần thiết phục vụ các hoạt động giáo dục, từng bước xây dựng tôn tạo cảnh quan môi trường thực sự xanh – sạch – đẹp – thân thiện – an toàn.

Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là lòng yêu nghề, tận tụy, có trách nhiệm với học sinh, với bản thân mỗi GV và với nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tích cực làm tốt công tác tuyên truyền vận động, huy động các lực lượng xã hội địa phương và gia đình học sinh tham gia xã hội hóa GD, chăm lo tốt cho sự nghiệp giáo dục ở địa phương. Huy động tối đa sự ủng hộ, đóng góp của cá nhân tập thể,... trong và ngoài trường để phát triển tài lực của nhà trường

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và công tác chuẩn bị đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022 nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của ngành GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào các tin bài về việc tổ chức thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và công tác chuẩn bị đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

III. CÁC CHỈ TIÊU THI ĐUA CỦA ĐƠN VỊ

1. Đơn vị: Tập thể lao động xuất sắc - UBND Tỉnh tặng Bằng khen
2. Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
3. Tổ khối: Tập thể lao động tiên tiến: 07.
4. CB, GV, NV đạt LĐT: 41 người. Đạt CSTĐCS: 6 GV – Bằng khen thủ tướng chính phủ: 01 người
5. Đoàn TN CSHCM: Vững mạnh.
6. Đội: Xuất sắc.
7. Thư viện: Tiên tiến. Thiết bị: Tốt
8. PCGDTH- CMC: Tốt
9. Y tế trường học - CTĐ: Xuất sắc
10. Công tác chuyên môn:
 - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn: 2lần/tháng.
 - Tổ chức sinh hoạt chuyên đề nâng cao chất lượng: Cấp trường 4 chuyên đề/năm; Tổ khối: 2 chuyên đề/năm
 - Viết SKKN: Trên 80% CB, GV tham gia viết đề tài SKKN, trong đó đạt cấp trường 20 đề tài, cấp huyện: 8 đề tài, cấp tỉnh: 1 đề tài.
 - GVĐG: Trường: 50%; huyện: 30%; tỉnh: 15% trong tổng số giáo viên đăng ký.
 - Có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên, trong đó có 30% đạt ở mức Tốt, không có giáo viên yếu, kém.

- Làm đồ dùng dạy học: ít nhất 2 cái có chất lượng/GV/năm. Sử dụng 100% số đồ dùng dạy học có trong nhà trường, sử dụng có hiệu quả cao trong giờ dạy.

11. Học sinh:

- 100% trẻ 6 -10 tuổi được học tiểu học.
- 98,5% học sinh hoàn thành chương trình lớp học.
- 100 % học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học (HTCTTH); 99 % học sinh lớp 5 HTCTTH trước 12 tuổi.
- Học sinh bỏ học: 0%
- Lớp tiên tiến: 75%.
- 100 % học sinh được học Tiếng Anh từ lớp 1.
- 100 % học sinh lớp 3,4,5 được học tin học; tổ chức cho học sinh làm quen với tin học ở lớp 1, 2.
- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng có trách nhiệm xây dựng và triển khai hướng dẫn nhiệm vụ năm học, cùng với các bộ phận liên quan đôn đốc các bộ phận thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 có hiệu quả; kịp thời nắm bắt, báo cáo, phản ánh tình hình; tham mưu đề xuất các giải pháp chỉ đạo giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện.

Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, hành chính, các bộ phận tổ khối trưởng các trường căn cứ hướng dẫn chủ động xây dựng kế hoạch năm học, học kì; xây dựng kế hoạch thực hiện từng nội dung phù hợp với đặc điểm từng bộ phận và nhiệm vụ được phân công. Triển khai đầy đủ, kịp thời tới cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn đề nghị các trường kịp thời báo cáo về Hiệu trưởng để được hướng dẫn và chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là toàn bộ nội dung kế hoạch năm học 2020- 2021 của trường TH Phước Hòa B, toàn thể CB, GV, CNV trường quyết tâm ra sức hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ đề ra./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT;
- UBND xã;
- Chi bộ; BGH;
- Ban ĐDCMHS;
- Bộ phận, tổ khối;
- Lưu: VT, website.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Minh Huệ